

Số: 155 /KH-BCĐ

Bỉm Sơn, ngày 18 tháng 6 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư năm 2017 - 2018

Thực hiện Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư năm 2013 - 2020; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 13/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phối hợp triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Kế hoạch số 203/KH-BCĐ ngày 28/11/2017 của Ban Chỉ đạo tỉnh Thanh Hóa. Ban Chỉ đạo 896 thị xã xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả nhiệm vụ được phân công trong việc tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thu thập, xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đạt được mục tiêu của Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư năm 2013 - 2020.

- Xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan trong việc triển khai thực hiện Đề án.

2. Yêu cầu:

- Bám sát các mục tiêu của Đề án, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được nêu tại Đề án.

- Các hoạt động phải đảm bảo tính khả thi, phát huy tối đa nguồn nhân lực hiện có của các cơ quan, tổ chức có liên quan và tình hình thực tế của thị xã trong việc triển khai Đề án.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ:

1. Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:

1.1. Công tác triển khai:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tổ chức Hội nghị triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, biên soạn, in ấn tài liệu và triển khai công tác thu thập thông tin về dân cư.

- Triển khai hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo nguồn nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- Tiến hành kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

1.2. Cấp số định danh cá nhân:

- Thực hiện nhập thông tin cá nhân để xác lập số định danh cá nhân thông qua việc cấp Thẻ Căn cước công dân, trong đó ưu tiên triển khai cấp số định danh cá nhân ở trong nước.

- Thực hiện nhập thông tin cho công dân khi công dân đăng ký khai sinh cho trẻ em và cấp số định danh cá nhân cho công dân từ khi đăng ký khai sinh trong đó ưu tiên triển khai cấp số định danh cá nhân ở trong nước (hiện nay Thanh Hóa chưa thực hiện).

- Hướng dẫn việc áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu công dân trao đổi giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin của các ban, ngành, địa phương.

- Hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin kết nối giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia khác và cơ sở dữ liệu quốc gia chuyên ngành.

- Đề xuất nhu cầu kết nối thông tin giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân:

Rà soát, đề xuất phương án và xây dựng kế hoạch triển khai phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ công dân thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị.

3. Các hoạt động khác:

- Kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tổ chức áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu công dân trao đổi giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin của các ban, ngành, địa phương.

- Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Đề án 896; kiểm tra công tác cấp số định danh cá nhân thông qua việc cấp Thẻ căn cước công dân và cấp Giấy khai sinh cho trẻ em.

- Hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án 896.

- Xây dựng các bài tuyên truyền, phóng sự truyền thông về Đề án 896.

- Cân đối, bố trí ngân sách nhà nước đảm bảo cho việc xây dựng, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Xử lý các khó khăn, vướng mắc của các phòng, ban, ngành, các xã, phường trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ:

1. Công an Thị xã:

Chủ trì triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tham mưu tổ chức Hội nghị triển khai và tập huấn nghiệp vụ về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chỉ đạo Công an các xã, phường triển khai công tác thu thập thông tin dân cư đến các hộ dân.

- Phối hợp triển khai hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo nguồn nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tiến hành, kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thực hiện nhập thông tin công dân để xác lập số định danh cá nhân thông qua việc cấp Thẻ căn cước công dân, trong đó ưu tiên triển khai cấp số định danh cá nhân ở trong nước.

- Tiến hành rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa các Thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Công an.

- Lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện Đề án gửi Phòng tài chính thẩm định trình Chủ tịch UBND thị xã xem xét, quyết định để thực hiện các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch.

2. Phòng Tư pháp:

- Chỉ đạo cơ quan đăng ký hộ tịch phối hợp với cơ quan Công an thực hiện nhập thông tin cho công dân đăng ký khai sinh cho trẻ em và cấp số định danh cá nhân cho công dân từ khi đăng ký khai sinh, trong đó ưu tiên triển khai cấp số định danh cá nhân ở trong nước.

- Tiến hành rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tư pháp.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin:

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn việc áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu công dân trao đổi giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin của các ngành, địa phương.

- Hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin kết nối giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia khác và cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND thị xã trong việc triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước của thị xã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Phối hợp với các ngành có liên quan cân đối, bố trí ngân sách Nhà nước đảm bảo cho việc xây dựng, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phòng Tài chính - KH thẩm định dự toán kinh phí cho Công an Thị xã lập trình Chủ tịch UBND Thị xã xem xét phê duyệt để thực hiện.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo:

Chủ trì tham mưu cho Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ:

- Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Đề án 896; kiểm tra công tác cấp số định danh cá nhân thông qua việc cấp Thẻ Căn cước công dân và cấp giấy khai sinh cho trẻ em.

- Hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án 896.

- Xử lý các khó khăn, vướng mắc của các ban ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Chuẩn bị nội dung, tham mưu cho BCD tổ chức Hội nghị kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin, áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu công dân trao đổi giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin của các ban, ngành, địa phương.

- Xây dựng các bài tuyên truyền, phóng sự truyền thông về Đề án 896;

- Xây dựng báo cáo định kỳ, báo cáo tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án cho Ban Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án các năm tiếp theo.

6. Các phòng, ban, ngành có liên quan:

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân nhận thức sâu sắc đầy đủ ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng của Đề án 896;

- Đề xuất nhu cầu kết nối thông tin giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tiến hành rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của sở, ngành mình.

7. UBND các xã, phường:

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến mọi người dân bằng nhiều hình thức về Đề án như phát trên hệ thống loa truyền thanh, họp dân, sinh hoạt định kỳ các tổ ANXH.

- Thành lập các Tổ công tác do Cảnh sát khu vực làm tổ trưởng, các thành viên gồm trưởng thôn, bảo vệ dân phố, trưởng các đoàn thể xã hội (mỗi đơn vị dân cư thành lập 01 – 03 tổ, mỗi tổ 3 – 5 người phụ thuộc vào số lượng dân cư);

- Tổ chức tập huấn cho các tổ công tác (nếu các đơn vị thấy cần thiết).
- Chỉ đạo cho các Tổ công tác các phương án thu thập phiếu thu thập thông tin dân cư hiệu quả, phù hợp với địa phương.
- Đề xuất nhu cầu kết nối thông tin giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tiến hành rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của địa phương mình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thời gian thực hiện:

1.1. Bước 1: Thời gian từ 15/6/2018

- Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua hệ thống loa truyền thanh, họp dân, treo băng dôn, viết khẩu hiệu tường.

1.2. Bước 2: Thời gian từ 15/6/2018 – 30/6/2018

- Xây dựng văn bản, tổ chức Hội nghị triển khai và tập huấn nghiệp vụ về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Cấp thị xã xong trước 20/6/2018, cấp phường xong trước 30/6/2018.

- Lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện Đề án gửi Phòng tài chính thẩm định trình Chủ tịch UBND thị xã xem xét, quyết định để thực hiện các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch.

1.3. Bước 3: Thời gian từ 15/6/2018 đến 20/6/2018

- Chủ tịch UBND các xã, phường thành lập các Tổ công tác ở khu dân cư;
- Xác định các phương án lấy phiếu thu thập thông tin phù hợp với đơn vị mình

1.4. Bước 4: Thời gian từ 02/7/2018 – 31/10/2018.

- Triển khai phát phiếu thu thập thông tin dân cư đến các hộ dân; thu phiếu về Công an phường xác nhận vào phiếu và chuyển cho Công an thị xã (qua Đội QLHC về TTXH);

- Phối hợp triển khai hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo nguồn nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

1.5. Bước 5: Thời gian từ 01/11/2018.

- Tiến hành, kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tiến hành rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa các Thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ban, ngành, cơ quan, đơn vị.

- Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước của thị xã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

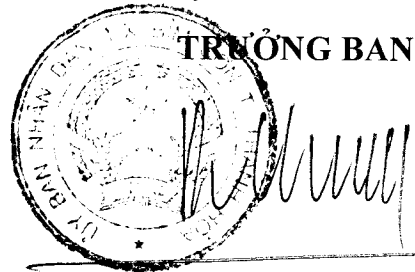
2. Tổ chức thực hiện:

- Các ban, ngành, UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã và các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch này để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung đã được phân công; báo cáo kết quả hàng tháng, quý, năm về Ban Chỉ đạo qua cơ quan thường trực (Đội QLHC về TTXH - Công an thị xã Bim Sơn).

- Trưởng Ban Chỉ đạo yêu cầu Thủ trưởng các ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường và các thành viên Ban Chỉ đạo theo chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- BCD 896 Tỉnh;
- TT. Thị ủy, HĐND Thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thị xã;
- Các thành viên BCD 896 Thị xã;
- Các ban, ngành Thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, BCD.



CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Bùi Huy Hùng